

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2021/HS-ST

Ngày: 29/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy TrAg.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Ba.

2/ Ông Phạm Đức Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng–Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 150/2021/TLST–HS, ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2021/QĐXXST–HS ngày 07 tháng 9 năm 2021, Thông báo V/v dời ngày xét xử vụ án hình sự số 1150/TB–TA ngày 30/9/2021, Thông báo V/v ngày xét xử vụ án hình sự số 32/TB–TA ngày 13/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 149/2021/HSST–QĐ ngày 08/11/2021 đối với:

Bị cáo: **Lê Hoàng A**, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng Long, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1967; Có vợ: Nguyễn Thị Hải sinh năm 1988; Con: Có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án:

1/ Ngày 24/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2017 (bị cáo chưa thi hành nộp án phí hình sự, dân sự, khoản nộp sung quỹ nhà nước và tiền bồi thường thiệt hại);

2/ Ngày 24/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

– Bị hại: Ah Trương Phi Anh V, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 16, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Bị hại vắng mặt – có đơn đề nghị được vắng mặt)

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ah Trần Ngọc B, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ tạm trú: Khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

2/ Ah Nguyễn Văn N, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ tạm trú: Khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ah Phan Văn N1, sinh năm 1985 (vắng mặt không có lý do).

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Long Thành, xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 20 phút ngày 19/4/2021, A đi bộ từ nhà ở khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch về nhà mẹ vợ tại ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành. Khi đi đến lò bánh mỳ “Ngọc Bích” thuộc ấp Đất Mới xã Long Phước, huyện Long Thành thì thấy có dây phòng trọ nên A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A đi vào dây trọ, đến phòng của Trương Phi Ah Vũ thấy cửa phòng hé mở, bên trong có 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C1–705.47, anh Vũ đang ngủ trên võng, A sợ anh Vũ phát hiện nên A ra ngoài đợi. Đến 02 giờ sáng cùng ngày, A quay vào, thấy anh Vũ đang ngủ trên gác, cửa phòng vẫn hé mở nên A đẩy cửa phòng đi vào, thấy trên bàn nhựa có 01 ví da, A liền lấy ví kiểm tra thấy có giấy đăng ký xe mô tô 60C1–705.47 nên A lấy giấy đăng ký cất vào túi. Tiếp đó, thấy chìa khóa xe gắn chung với chùm chìa khóa cửa nên A lấy chìa khóa xe và dắt xe mô tô trên ra ngoài nổ máy điều khiển đến nhà nghỉ “Phượng Hồng” ở khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch gặp Phan Văn N1. Sau đó, A điều khiển xe mô tô trên chở Nu đi mua ma túy về phòng trọ của N1 ở khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước sử dụng. Đến 09 giờ ngày 19/4/2021, do không có chứng minh nhân dân nên A nhờ N1 đi cầm cố xe mô tô 60C1–705.47. N1 hỏi A nguồn gốc xe, A nói mẹ vợ cho tiền mua xe. N1 tìm gặp một người bạn tên Trung (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ) và mượn giấy chứng minh nhân dân (bản phô tô) mang tên Phạm Hoài Phong. A điều khiển xe mô tô 60C1–705.47 chở N1 đi đến tiệm

cầm đồ “Đại Tấn Phát” ở khu phố Phước Hiệp, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, A đứng ở ngoài, còn Nu đem xe vào cầm cho Trần Ngọc B với số tiền 16.000.000 đồng. Số tiền cầm xe, A cho N1 3.000.000 đồng, A mua điện thoại hiệu Vivo 3.500.000 đồng, số tiền còn lại A mua ma túy và nạp thẻ chơi game hết. Đến 10 giờ 20 phút ngày 21/4/2021, N1 đến gặp Nguyễn Văn N và nói với N có 01 người bạn cầm cổ xe không có tiền chuộc nên cần bán. Sau đó, N1 dẫn N đến tiệm cầm đồ “Đại Tấn Phát”, thỏa thuận bán xe mô tô trên cho N với giá 18.500.000 đồng. N1 trả tiền lãi cầm xe 400.000 đồng, còn 2.100.000 đồng Nu sử dụng chơi game và tiêu xài cá nhân hết (bút lục số 24 – 26, 65 – 66, 77 – 78, 87 – 88).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển số 60C1–705.47 trị giá 20.000.000 đồng (bút lục 21).

– **Về vật chứng vụ án:**

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển số 60C1–705.47 (kèm giấy đăng ký xe) đã thu hồi trả lại bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo A;

+ Số tiền 400.000 đồng do Trần Ngọc B tự nguyện giao nộp.

– **Về trách nhiệm dân sự:**

+ Quá trình điều tra, bị hại Trương Phi Anh Vũ đã nhận lại xe mô tô trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Lê Hoàng A bồi hoàn số tiền 18.500.000 đồng.

Trước cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Lê Hoàng A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 45 ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành.

Bản Cáo trạng số 155/CT–VKSLT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Lê Hoàng A về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:**

– Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A: Từ 03 đến 04 năm tù.

– **Về trách nhiệm dân sự:**

+ Quá trình điều tra, bị hại Trương Phi Anh Vũ đã nhận lại xe mô tô trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

+ Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết, bồi hoàn số tiền 18.500.000 đồng nên không xét.

– Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do Trần Ngọc B thu lợi từ việc cầm cố xe mô tô biển số 60C1–705.47, quá trình điều tra, anh B đã tự nguyện giao nộp (đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung giA BIDV Đông Đồng Nai ngày 20/7/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 104).

+ Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo A do phạm tội mà có (hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ – bút lục 105a);

Tuyên buộc Phan Văn N1 nộp lại số tiền 5.100.000 đồng thu lợi bất chính từ việc cầm và bán xe do A trộm cắp, để sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng A đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, và người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản, Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Lúc 00 giờ 20 phút ngày 19/4/2021, Lê Hoàng A đi bộ về nhà mẹ vợ tại ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành. Khi đi đến lò bánh mỳ “Ngọc Bích” thuộc ấp Đất Mới xã Long Phước, huyện Long Thành thì thấy có dây phòng trọ nên A nảy sinh trộm cắp tài sản. Bị cáo đi vào dây trọ, đến phòng của Trương Phi Anh Vũ thấy cửa phòng hé mở, bên trong có 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C1–705.47, anh Vũ đang ngủ trên võng, A sợ bị phát hiện

nên A ra ngoài đợi. Đến 02 giờ sáng cùng ngày, A quay vào thì thấy anh Vũ đang ngủ trên gác, cửa phòng vẫn hé mở nên A đẩy cửa phòng đi vào, thấy trên bàn nhựa có 01 ví da, A liền lấy ví kiểm tra thấy có giấy đăng ký xe mô tô 60C1-705.47 nên A lấy giấy đăng ký cất vào túi. Tiếp đó, A lấy chìa khóa xe và dắt xe mô tô trên ra ngoài nổ máy điều khiển đến nhà nghỉ “Phượng Hồng” ở khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch gặp Phan Văn N1. Sau đó, A điều khiển xe mô tô trên chở N1 đi mua ma túy về phòng trọ của Nu ở khu phố Phước Kiếng, thị trấn Hiệp Phước sử dụng. Đến 09 giờ ngày 19/4/2021, do không có chứng minh nhân dân nên A nhờ N1 đi cầm cố xe mô tô 60C1-705.47. N1 hỏi A nguồn gốc xe, A nói mẹ vợ cho tiền mua xe. N1 tìm gặp một người bạn tên Trung (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ) mượn giấy chứng minh nhân dân (bản phô tô) mang tên Phạm Hoài Phong. A điều khiển xe mô tô 60C1-705.47 chở N1 đi đến tiệm cầm đồ “Đại Tấn Phát” ở khu phố Phước Hiệp, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, A đứng ở ngoài, còn N1 đem xe vào cầm cho Trần Ngọc B1 với số tiền 16.000.000 đồng. Số tiền cầm xe, A cho N1 3.000.000 đồng, A mua điện thoại hiệu Vivo 3.500.000 đồng, số tiền còn lại A mua ma túy và nạp thẻ chơi game hết. Đến 10 giờ 20 phút ngày 21/4/2021, Nu đến gặp Nguyễn Văn N và nói với N có 01 người bạn cầm cố xe không có tiền chuộc nên cần bán. Sau đó, N1 dẫn N đến tiệm cầm đồ “Đại Tấn Phát”, thỏa thuận bán xe mô tô trên cho N với giá 18.500.000 đồng. N1 trả tiền lãi cầm xe 400.000 đồng, còn 2.100.000 đồng N1 sử dụng chơi game và tiêu xài cá nhân hết (bút lục số 24 – 26, 65 – 66, 77 – 78, 87 – 88).

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, bị cáo lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để trộm cắp tài sản, mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Tài sản bị cáo trộm cắp là xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 60C1-705.47 (Kèm giấy đăng ký xe) trị giá 20.000.000 đồng và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Hoàng A về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo Lê Hoàng A có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Đối với Phan Văn N1 có hành vi giúp A cầm cố xe mô tô do A trộm cắp. Quá trình điều tra, N1 khai không biết xe do A phạm tội đem cầm cố, A cho rằng sau khi cầm cố xe mô tô biển số 60C1-705.47, A có nói cho N1 biết xe mô tô trên là do A trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã

tiến hành đối chất, nhưng N1 không thừa nhận, A không có chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ căn cứ khởi tố đối với N1.

Đối với Nguyễn Văn N và Trần Ngọc B có hành vi cầm cố và mua xe mô tô biển số 60C1-705.47, nhưng không biết xe mô tô do A trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người thanh niên tên Trung đưa chứng minh nhân dân photo mang tên Phạm Hoài Phong cho N1 mượn, nhưng chưa xác định tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

### **[3] Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, xét xử bị hại Trương Phi Anh Vũ đã nhận lại xe mô tô trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết, bồi hoàn số tiền 18.500.000 đồng nên không xem xét.

### **[4] Về vật chứng vụ án:**

+ Cấn tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do Trần Ngọc B thu lợi từ việc cầm cố xe mô tô biển số 60C1-705.47, quá trình điều tra, anh B đã tự nguyện giao nộp (đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung ương BIDV Đông Đồng Nai ngày 20/7/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 104).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo A do phạm tội mà có (đã qua sử dụng, không lên nguồn, không kiểm tra máy móc bên trong, có kèm sim nhưng không rõ thuê bao), hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ – bút lục 105a);

Buộc Phan Văn N1 nộp lại 5.100.000 đồng thu lợi bất chính từ việc cầm và bán xe do A trộm cắp, để sung vào ngân sách nhà nước.

### **[5] Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.**

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội Trộm cắp tài sản.

1/ Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A: 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/4/2021.

2/ Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

– Tịch thu sung quỹ nhà nước 400.000 đồng do Trần Ngọc B tự nguyện giao nộp (đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long

Thành – Ngân hàng trung giA BIDV Đông Đồng Nai ngày 20/7/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 104).

– Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo A (đã qua sử dụng, không lên nguồn, không kiểm tra máy móc bên trong, có kèm sim nhưng không rõ thuê bao), hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ, tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/7/2021 – bút lục 105a);

Buộc Phan Văn N1 nộp lại 5.100.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

– **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hoàng A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo luật định, bị cáo, anh Trần Ngọc B, anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, anh Phan Văn N1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quA;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công A huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thùy TrAg**